

Số: 80/2026/QĐ-UBND

Cà Mau, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Quy định giờ bán hàng, các trường hợp dừng bán hàng
và quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu
trên địa bàn tỉnh Cà Mau**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 08/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi một số Nghị định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Công Thương;

Căn cứ Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Căn cứ Nghị định số 80/2023/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 95/2021/NĐ-CP ngày 01 tháng 11 năm 2021 và Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 66/TTr-SCT ngày 20 tháng 4 năm 2026;

Ủy ban nhân dân ban hành Quyết định ban hành Quy định giờ bán hàng, các trường hợp dừng bán hàng và quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định giờ bán hàng, các trường hợp dừng bán hàng và quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 5 năm 2026.

Quyết định số 18/2017/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy định thời gian bán hàng, các trường hợp dừng bán hàng và quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Cà Mau hết hiệu lực kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực thi hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Công Thương; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ Pháp chế, Bộ Công Thương;
- Cục KTVB&TCTHPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy (b/c);
- Thường trực HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UB MTTQ VN tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- Cổng Thông tin điện tử;
- Lưu: VT, M.A1057/5.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Huỳnh Chí Nguyễn

QUY ĐỊNH

Giờ bán hàng, các trường hợp dừng bán hàng và quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Ban hành kèm theo Quyết định số 80/2026/QĐ-UBND)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định giờ bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu; quy định các trường hợp dừng bán hàng, quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo quy định tại khoản 7 Điều 40 Nghị định số 83/2014/NĐ-CP ngày 03 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ về kinh doanh xăng dầu.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Thương nhân kinh doanh xăng dầu có cửa hàng bán lẻ xăng dầu hoạt động trên địa bàn tỉnh Cà Mau, bao gồm:

- Thương nhân đầu mối kinh doanh xăng dầu;
- Thương nhân phân phối xăng dầu;
- Đại lý bán lẻ xăng dầu;
- Thương nhân nhận quyền bán lẻ xăng dầu;
- Thương nhân kinh doanh dịch vụ xăng dầu.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến quản lý và hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Chương II QUY ĐỊNH GIỜ BÁN HÀNG

Điều 3. Giờ bán hàng

1. Thương nhân kinh doanh xăng dầu chủ động xác định giờ bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu phù hợp với nhu cầu tiêu dùng và điều kiện kinh doanh của đơn vị.

2. Cửa hàng bán lẻ xăng dầu phải duy trì thời gian bán hàng tối thiểu 12 giờ trong một ngày, bao gồm cả ngày thứ Bảy, Chủ nhật và ngày lễ, tết, trừ trường hợp tạm dừng bán hàng theo quy định tại Điều 6 Quy định này.

3. Khuyến khích các cửa hàng bán lẻ xăng dầu mở cửa phục vụ người dân với số giờ nhiều hơn hoặc bán hàng 24/24 giờ nhằm đáp ứng nhu cầu tiêu dùng và bảo đảm nguồn cung xăng dầu trên địa bàn.

Điều 4. Đăng ký giờ bán hàng

1. Thương nhân kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm đăng ký giờ bán hàng của cửa hàng bán lẻ xăng dầu thuộc sở hữu của thương nhân với Sở Công Thương.

2. Trường hợp thay đổi giờ bán hàng đã đăng ký, thương nhân phải thông báo lại bằng văn bản cho Sở Công Thương.

3. Sở Công Thương có trách nhiệm tiếp nhận đăng ký giờ bán hàng; tổng hợp, theo dõi tình hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu; phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra việc thực hiện.

Điều 5. Niêm yết giờ bán hàng

1. Thương nhân kinh doanh xăng dầu phải niêm yết công khai giờ bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu.

2. Việc niêm yết phải rõ ràng, thuận tiện cho người tiêu dùng dễ quan sát.

Chương III

QUY ĐỊNH CÁC TRƯỜNG HỢP DỪNG BÁN HÀNG VÀ QUY TRÌNH THÔNG BÁO TRƯỚC KHI DỪNG BÁN HÀNG

Điều 6. Quy định các trường hợp dừng bán hàng tại các cửa hàng bán lẻ xăng dầu

Thương nhân kinh doanh xăng dầu có cửa hàng bán lẻ xăng dầu được dừng bán hàng trong các trường hợp sau:

1. Thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp cửa hàng bán lẻ xăng dầu.
2. Gián đoạn nguồn cung xăng dầu hoặc sự cố kỹ thuật không bảo đảm điều kiện bán hàng.
3. Thực hiện yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
4. Chỉ dừng bán hàng sau khi được Sở Công Thương chấp thuận bằng văn bản, trừ trường hợp vì lý do bất khả kháng (cháy nổ, lũ lụt, hoặc đã nỗ lực áp dụng các biện pháp khắc phục nhưng không thể duy trì việc bán hàng).

Điều 7. Quy trình thông báo trước khi dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu

1. Trước thời gian dừng bán hàng 05 (năm) ngày, thương nhân kinh doanh xăng dầu có trách nhiệm thực hiện thông báo bằng văn bản về việc dừng bán hàng tại cửa hàng bán lẻ xăng dầu, gửi Sở Công Thương và chỉ dừng bán hàng sau khi được Sở Công Thương chấp thuận bằng văn bản.

2. Nội dung thông báo gồm:

- a) Tên và địa chỉ cửa hàng bán lẻ xăng dầu;

- b) Thuộc sở hữu của Công ty/doanh nghiệp;
- c) Lý do dừng bán hàng;
- d) Thời gian dừng bán hàng;
- đ) Thời gian dự kiến hoạt động trở lại.

3. Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản thông báo dừng bán hàng của thương nhân, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, kiểm tra và trả lời bằng văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận gửi thương nhân; trường hợp không chấp thuận phải nêu rõ lý do để thương nhân biết.

4. Thương nhân bán hàng phải có trách nhiệm niêm yết thông báo dừng bán hàng ngay khi nhận được văn bản chấp thuận của Sở Công Thương.

5. Trường hợp thương nhân dừng bán hàng theo quy định tại khoản 1 Điều 6 Quy định này, hết thời gian dừng bán hàng theo sự chấp thuận của Sở Công Thương mà công tác sửa chữa, nâng cấp cửa hàng xăng dầu chưa hoàn thành, trước 05 (năm) ngày tính từ ngày hết hạn, thương nhân tiếp tục gửi thông báo đến Sở Công Thương để được xem xét, điều chỉnh thời gian dừng bán hàng.

6. Trường hợp dừng bán hàng vì lý do sự cố hoặc bất khả kháng (cháy nổ, lũ lụt hoặc đã nỗ lực áp dụng các biện pháp khắc phục nhưng không thể duy trì việc bán hàng), thương nhân phải thông báo cho Sở Công Thương trong thời gian sớm nhất có thể.

Điều 8. Các trường hợp thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu và quy trình thực hiện thu hồi

1. Sở Công Thương có thẩm quyền thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu. Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu bị thu hồi trong các trường hợp:

a) Thương nhân không tiếp tục hoạt động kinh doanh xăng dầu và có văn bản gửi Sở Công Thương đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu đã được cấp cho thương nhân;

b) Thương nhân bị giải thể, phá sản theo quy định của pháp luật;

c) Thương nhân vi phạm quy định về điều kiện đối với cửa hàng bán lẻ xăng dầu và không khắc phục vi phạm trong thời gian chín mươi (90) ngày kể từ ngày ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính;

d) Thương nhân đang bị xử lý vi phạm mà tái phạm quy định về đảm bảo số lượng, chất lượng xăng dầu lưu thông trên thị trường và quy phạm pháp luật về chất lượng;

đ) Trường hợp thương nhân bị chia, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi hình thức hoặc không tiếp tục kinh doanh xăng dầu, trừ trường hợp việc thay đổi trên không ảnh hưởng đến điều kiện kinh doanh, thương nhân phải thông báo cho Sở Công Thương để tiến hành thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu.

2. Quy trình thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu

a) Các trường hợp quy định tại điểm a, b, đ khoản 1 Điều này, trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị thu hồi Giấy chứng

nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu của thương nhân, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, kiểm tra lý do đề nghị thu hồi và ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu;

b) Các trường hợp quy định tại điểm c, d khoản 1 Điều này trong thời hạn 10 (mười) ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu của cơ quan có thẩm quyền, Sở Công Thương có trách nhiệm xem xét, kiểm tra, xác minh nội dung đề nghị và ban hành Quyết định thu hồi Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu;

c) Trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc kể từ ngày ký ban hành Quyết định thu hồi, thương nhân phải nộp lại bản chính Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu cho Sở Công Thương;

d) Quyết định thu hồi giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu được gửi đến Sở Tài chính, Phòng Cảnh sát phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ và các cơ quan có liên quan biết, phối hợp xử lý theo quy định pháp luật hiện hành; đồng thời, gửi đến Chi cục Quản lý thị trường tỉnh Cà Mau, địa phương biết, phối hợp trong công tác kiểm tra, giám sát.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 9. Trách nhiệm của Sở Công Thương

1. Chủ trì hướng dẫn, tổ chức triển khai thực hiện Quy định này.
2. Theo dõi, tổng hợp tình hình hoạt động của các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trên địa bàn tỉnh.
3. Phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, giám sát và xử lý vi phạm theo quy định pháp luật.

Điều 10. Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã

1. Phối hợp với Sở Công Thương quản lý hoạt động kinh doanh xăng dầu trên địa bàn.
2. Theo dõi, kiểm tra việc niêm yết giờ bán hàng, việc dừng bán hàng, chấp hành quy định của pháp luật về kinh doanh xăng dầu.

Điều 11. Trách nhiệm của thương nhân kinh doanh xăng dầu

1. Chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về kinh doanh xăng dầu và các quy định tại Quy định này.
2. Thực hiện đăng ký giờ bán hàng, niêm yết công khai và thông báo dừng bán hàng theo quy định.
3. Phối hợp với cơ quan quản lý nhà nước trong công tác kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh xăng dầu.

Điều 12. Điều khoản thi hành

1. Đối với thương nhân có cửa hàng bán lẻ xăng dầu đã được cấp Giấy chứng nhận cửa hàng đủ điều kiện bán lẻ xăng dầu và đã thực hiện đăng ký giờ bán hàng với Sở Công Thương trước ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, nếu đảm bảo giờ bán hàng quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định này thì thương nhân hoạt động kinh doanh xăng dầu theo giờ đăng ký bán hàng trước đó.

2. Trường hợp thương nhân không đảm bảo giờ bán hàng theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quy định này thì chậm nhất sau 30 (ba mươi) ngày làm việc, kể từ ngày Quy định này có hiệu lực thi hành, thương nhân phải thực hiện đăng ký thay đổi giờ bán hàng theo Quy định này.

3. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan quản lý nhà nước, thương nhân có cửa hàng bán lẻ xăng dầu và các tổ chức, cá nhân có liên quan phản ánh bằng văn bản về Sở Công Thương để được hướng dẫn hoặc tổng hợp báo cáo cấp thẩm quyền xem xét, quyết định trường hợp vượt thẩm quyền./.